

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ- ST
Ngày 02/02/2018.
“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lua – Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Tiên Du.
2. Ông Nguyễn Đình Sơn.
- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Đình Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Văn – Kiểm sát viên

Ngày 02/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXX-ST ngày 05/01/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1991(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 11 tháng 10 năm 2017 và lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, nguyên đơn chị Nguyễn Thị P trình bày như sau:

Chị P kết hôn với anh T vào tháng 02 năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi cưới chị P về chung sống cùng gia đình anh T tại H. Trong cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân, do vợ chồng không hiểu nhau, không hợp

nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng chị sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay. Nay chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn biện pháp để đoàn tụ nên đề nghị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương Q, sinh ngày 09/10/2014. Khi ly hôn chị P có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài nội dung trên chị P không trình bày, yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai và các lời khai tiếp theo tại Tòa án bị đơn là anh Nguyễn Đăng T trình bày: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng để đảm bảo quy định pháp luật cho bị đơn là anh T nhưng anh T không hợp tác làm việc. Tại biên bản ghi lời khai ngày 16/11/2017 anh T trình bày về thời gian kết hôn như lời trình bày của chị P là đúng. Trong cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng quan điểm và mâu thuẫn vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay không còn biện pháp đoàn tụ, nay chị P có đơn ly hôn anh T đồng ý.

Về con chung vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương Q, sinh ngày 09/10/2014 sau khi ly hôn anh T đồng ý để chị P trực tiếp nuôi dưỡng con, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ anh T không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình. Anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện anh đồng ý ly hôn và đề nghị chị P nuôi con chung, đóng góp phí tồn nuôi con không đặt ra giải quyết. Ngoài ra, các đương sự không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu quan điểm về việc chấp hành và tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đảm bảo các quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị P, cho chị Nguyễn Thị P ly hôn anh Nguyễn Đăng T; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương Q, sinh ngày 09/10/2014 cho chị Nguyễn Thị P tiếp tục nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Toà án nhân dân huyện Tiên Du đưa vụ án ra xét xử vào hồi 7 giờ 30' ngày 19/01/2018, Toà án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên toà cho các đương sự nhưng bị đơn là anh T vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên toà theo quyết định số 23/2018/QĐ-HPT ngày 19/01/2018. Phiên toà được mở lại vào hồi 7 giờ 30' ngày 02/02/2018, các đương sự đã nhận được quyết định hoãn phiên toà; Nguyên đơn là chị P có mặt tại phiên toà, bị đơn là anh T vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh T.

1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị P đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Do đó quan hệ pháp luật được xác định là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Nguyễn Đăng T có địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P kết hôn cùng anh Nguyễn Đăng T vào tháng 02/2014 trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T. Việc kết hôn tuân thủ đầy đủ các điều kiện do luật định nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Chị P xin ly hôn, anh T đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy: Cuộc sống chung giữa họ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tuy nhiên, anh T vắng mặt tại phiên tòa nên không công nhận sự thuận tình ly hôn của họ được. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị P là phù hợp với quy định của pháp luật. Từ những căn cứ trên, xét thấy đơn xin ly hôn của chị P là có cơ sở nên cần được chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương Q, sinh ngày 09/10/2014. Hiện tại chị P đang trực tiếp nuôi dưỡng các cháu. Khi ly hôn chị P có nguyện vọng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy: căn cứ vào điều kiện của chị P và tránh mọi sự sáo trộn không cần thiết ảnh hưởng đến tâm sinh lý cho cháu nên xét thấy cần giao con chung là cháu Nguyễn Phương Q, sinh ngày 09/10/2014 cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Về tài sản, công nợ và công sức đóng góp: Chị P, anh T không yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, 35, 147, 203, 220, 227, 228 và 235 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị P, cho chị Nguyễn Thị P được ly hôn anh Nguyễn Đăng T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương Q, sinh ngày 09/10/2014 cho chị Nguyễn Thị P tiếp tục nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản, công nợ và công sức đóng góp: Chị P, anh T không yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2015/0000161 ngày 17/10/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Du. Chị P đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các đương sự;
- UBND xã Tri Phương;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Bình